

Số: /CCTL-PCTT

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về tình hình khí tượng thủy văn và thiên tai tháng 8 năm 2025
và nhận định tháng 9 năm 2025**

I. Tình hình khí tượng, thủy văn tháng 8 năm 2025

1. Tình hình khí tượng

Trong tháng 8 năm 2025, khu vực Đồng Tháp chịu ảnh hưởng bởi dải hội tụ nhiệt đới nối với các cơn bão số 2, số 3 và số 4. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới hoạt động không ổn định, góp phần làm gia tăng tình trạng nhiễu động thời tiết. Trong suốt tháng, thời tiết trên địa bàn tỉnh phổ biến có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi; một số nơi xuất hiện mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to¹. Gió Tây Nam hoạt động ở cấp 3 đến cấp 4.

Các yếu tố khí tượng thực đo trong tháng 8 năm 2025 tại Đài Khí tượng Thủy văn Đồng Tháp:

- Lượng mưa: 129,5 mm thấp hơn với cùng kỳ năm ngoái 133,7 mm
- Nhiệt độ:
 - + Nhiệt độ trung bình: 28,1⁰ C
 - + Nhiệt độ cao nhất: 35,3⁰ C
 - + Nhiệt độ thấp nhất: 23,1⁰ C

2. Tình hình thủy văn

a) Khu vực thượng nguồn thuộc sông Mê Kông: Mức nước lớn nhất ở mức cao hơn mực nước lớn nhất trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 100 cm đến 292 cm (riêng tại trạm Viêntinane thấp hơn là 26 cm) và cao hơn mực nước lớn nhất tháng 8 năm 2024 từ 77 cm đến 390 cm.

¹ Cụ thể: lượng mưa thực đo tương đối lớn vào ngày 09/8 tại các trạm Hồng Ngự là 52,6 mm, Đốc Vàng Hạ 75 mm; Vào ngày 17/8 tại các trạm Trường Xuân 37,7 mm; Vào ngày 21/8 tại các trạm Cần Lố 29,8 mm, Lai Vung 25,6 mm; Vào ngày 25/8 tại các trạm Cao Lãnh 55 mm, Lai Vung 25,8 mm; Vào ngày 31/8 tại các trạm Cái Tàu Hạ 33,6 mm; Lấp Vò 25,8 mm.

Mức nước lớn nhất tháng 8/2025 tại một số trạm chính

Đơn vị: cm

TT	Tên Trạm đo	Hmax	Ngày xuất hiện	So sánh với	
				Hmax (Tháng 8/2024)	Hmax TBNN
1	Viêntinane	1185	1	Thấp hơn 26	Cao hơn 390
2	Pakse	1172	1	Cao hơn 292	Cao hơn 300
3	Kratie	2.080	2	Cao hơn 210	Cao hơn 284
4	PhnomPenh Basac	815	3	Cao hơn 100	Cao hơn 77

b) Khu vực tỉnh Đồng Tháp: Trong tháng 8 mức nước các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng kết hợp của triều cường biển Đông và lũ thượng nguồn, trong tháng đã xuất hiện 2 đợt triều cường ở mức khá cao; khu vực cuối nguồn ở mức báo động cấp I - II. Nhìn chung mức nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng từ 0,1 đến 0,2 m. Diễn biến mức nước cụ thể như sau:

- Khu vực vùng đầu nguồn: Mức nước cao nhất tháng 8 năm 2025 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 08 cm đến 39 cm và cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm là 10 cm đến 22 cm (*riêng tại trạm Tân Châu và Hồng Ngự thấp hơn hơn từ 36 cm đến 44 cm*).

- Khu vực nội đồng Tháp Mười: Mức nước cao nhất tháng 8 năm 2025 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 04 cm đến 14 cm (*riêng tại trạm Mỹ An thấp hơn 08 cm*) và cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 01 cm đến 04 cm (*riêng tại trạm Tràm Chim thấp hơn 36 cm*).

- Khu vực vùng phía Tây Nam và cuối nguồn của Tỉnh: Mức nước cao nhất tháng 8 năm 2025 ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2024 từ 05 cm đến 28 cm và cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 26 cm đến 39 cm.

Mức nước lớn nhất tháng 8 năm 2025

Đơn vị: cm

TT	Tên Trạm đo	Hmax Tháng 8/2025		So sánh với TBNN	So sánh với tháng 8/2024
		Hmax	Ngày	Hmax	Hmax
I. Khu vực vùng đầu nguồn:					
1	Tân Châu	269	8	-36	29
2	Thường Thới Hậu A	290	8	11	39
3	Hồng Ngự	250	13	-44	8
4	Sa Rài	233	10	10	8

TT	Tên Trạm đo	Hmax Tháng 8/2025		So sánh với TBNN	So sánh với tháng 8/2024
		Hmax	Ngày	Hmax	Hmax
5	Đốc Vàng Hạ	191	9	22	22
II. Khu vực nội đồng Tháp Mười:					
6	Tràm Chim	182	13	-36	4
7	Trường Xuân	153	29	4	14
8	Mỹ An	135	29	1	-8
III. Khu vực vùng phía Tây Nam và cuối nguồn của Tỉnh:					
9	Cao Lãnh	209	13	39	-6
10	Cần Lố	220	9	35	-5
11	Lai Vung	177	9	26	-11
12	Sa Đéc	185	13	27	-14
13	Cái Tàu Hạ	202	9	34	-9
14	Mỹ Tho	150	13	08	-19
15	Hòa Bình	127	13	-07	-28
16	Hậu Mỹ Bắc	123	29	20	20

Ghi chú: Mức nước TBNN tại trạm Tân Châu, Hồng Ngự, Tràm Chim, Mỹ An, Cao Lãnh, Sa Đéc là giá trị trung bình từ năm 2000 đến năm 2024; mức nước TBNN tại trạm Thường Thới Hậu A, Sa Rài, Đốc Vàng Hạ, Cần Lố, Lai Vung, Cái Tàu Hạ là giá trị trung bình từ năm 2015 đến năm 2024.

II. Nhận định tình hình KTTV 5 tháng cuối năm 2025 khu vực tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ nhận định số 45/ĐĐT ngày 19/8/2025 của Đài Khí tượng Thủy văn Đồng Tháp, nhận định tình hình thủy văn 5 tháng cuối năm khu vực tỉnh Đồng Tháp, với nội dung như sau:

2.1 Tình hình lũ

Từ cuối tháng 8 đến giữa tháng 10 năm 2025, mực nước tại các nơi trong tỉnh Đồng Tháp sẽ tiếp tục tăng dần do chịu ảnh hưởng của triều cường kết hợp với lũ thượng nguồn sông Mê Kông. Đỉnh lũ tại khu vực đầu nguồn dự kiến xuất hiện vào nửa đầu tháng 10, đạt mức báo động cấp I, với mực nước tại Tân Châu khoảng 3,50 m và tại Hồng Ngự khoảng 3,40 m – cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 0,1 đến 0,3 m. Đỉnh lũ khu vực nội đồng Tháp Mười dự kiến cũng xuất hiện vào khoảng nửa đầu tháng 10, đạt mức báo động cấp II đến III, trong đó tại Trường Xuân mực nước có thể lên đến khoảng 2,30 m, cao hơn năm 2024 khoảng 0,1 m.

2.2 Tình hình triều cường

Đỉnh triều cường cao nhất trong năm 2025 tại khu vực phía Tây Nam và

cuối nguồn của tỉnh Đồng Tháp dự kiến sẽ xuất hiện trong hai đợt triều cường chính: đợt đầu từ ngày 8 đến 10 tháng 10 năm 2025 (tức từ ngày 17 đến 19 tháng 8 âm lịch) và đợt thứ hai từ ngày 6 đến 8 tháng 11 năm 2025 (tức từ ngày 17 đến 19 tháng 9 âm lịch). Mức nước trong các đợt triều này được dự báo sẽ ở mức cao hơn báo động cấp III khoảng từ 0,1 đến 0,3 m, cụ thể tại Cao Lãnh khoảng 2,50 m và tại Mỹ Tho khoảng 1,90 m. So với cùng kỳ năm 2024, mực nước triều năm nay ở mức xấp xỉ hoặc cao hơn từ 0,05 m đến 0,10 m. Nhìn chung, mực nước cao nhất trong năm 2025 tại các nơi trong tỉnh Đồng Tháp đều dao động ở mức xấp xỉ và cao hơn năm 2024 khoảng từ 0,1 đến 0,3 m.

III. Nhận định tình hình khí tượng thủy văn tháng 9 năm 2025

1. Khí tượng

Trong đầu và giữa tháng 9 năm 2025, thời tiết khu vực Đồng Tháp phổ biến có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, tập trung chủ yếu vào thời điểm từ trưa đến chiều tối. Một vài nơi có khả năng xảy ra mưa vừa, mưa to. Dự báo các yếu tố khí tượng trong tháng 9/2025 cụ thể như sau:

- **Nhiệt độ trung bình:** Có xu hướng tăng nhẹ so với trung bình nhiều năm (TBNN), phổ biến ở mức xấp xỉ đến cao hơn TBNN từ 0,2 – 0,9°C.

- **Lượng mưa:** Mưa phân bố rải rác đến nhiều nơi, số ngày có mưa dao động từ 18 – 24 ngày. Tổng lượng mưa tháng 9 được dự báo phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN. Dự báo cụ thể lượng mưa tại một số địa phương như sau: Cao Lãnh từ 250 – 350 mm; Sa Đéc từ 270 – 350 mm; Hồng Ngự từ 250 – 340 mm; Trường Xuân từ 280 – 350 mm.

- **Thời tiết nguy hiểm:** Cần đề phòng khả năng xuất hiện mưa to đến rất to cục bộ, có thể gây ngập úng tại các tuyến đường nội ô, đô thị. Trong tháng có khả năng xuất hiện từ 2 – 3 cơn bão hoặc áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông, có thể gây thời tiết nguy hiểm trên biển và mưa lớn diện rộng tại đất liền. Ngoài ra, cần cảnh giác với các hiện tượng thời tiết cực đoan như dông, lốc, sét và gió giật mạnh trong các cơn mưa dông, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, tài sản, làm thiệt hại hoa màu và ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp cũng như đời sống sinh hoạt của người dân.

Dự báo nhiệt độ, lượng mưa thời đoạn 10 ngày tháng 09/2025

Khu vực dự báo	Từ ngày 01-10/9		Từ ngày 11-20/9		Từ ngày 21-31/9		Tháng 9	
	T _{tb} (°C)	TLM (mm)	T _{tb} (°C)	TLM (mm)	T _{tb} (°C)	TLM (mm)	T _{tb} (°C)	TLM (mm)
Cao Lãnh	27.3 – 28.3	100-130	27.2 – 28.2	80-120	27.1 – 28.1	150-180	27.2 – 28.2	250-350
Sa Đéc	27.3 – 28.1	100-130	27.2 – 28.1	130-150	27.1 – 28.0	160-180	27.2 – 28.1	270-350
Hồng Ngự	27.3 – 28.3	100-120	27.2 – 28.2	120-140	27.2 – 28.2	150-170	27.2 – 28.2	250-340
Trường Xuân	27.3 – 28.0°C	100-130	27.2 – 28.0	130-150	27.2 – 28.1	160-180	27.2 – 28.0	280-350

Khu vực dự báo	Từ ngày 01-10/9		Từ ngày 11-20/9		Từ ngày 21-31/9		Tháng 9	
	T_{tb} ($^{\circ}\text{C}$)	TLM (mm)	$T_{tb} (^{\circ}\text{C})$	TLM (mm)	T_{tb} ($^{\circ}\text{C}$)	TLM (mm)	T_{tb} ($^{\circ}\text{C}$)	TLM (mm)
Hậu Mỹ Bắc	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	80-120	27.0-29.0	80-120	27.0-29.0	220-320
Cai Lậy	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	70-110	27.0-29.0	80-120	27.0-29.0	200-300
Mỹ Phước	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	70-110	27.0-29.0	70-110	27.0-29.0	200-300
Mỹ Tho	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	80-120	27.0-29.0	200-300
Châu Thành	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	75-115	27.0-29.0	80-120	27.0-29.0	200-300
Gò Công	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	80-130	27.0-29.0	80-130	27.0-29.0	220-320
Phú Thạnh	27.0-29.0	50-100	27.0-29.0	80-130	27.0-29.0	80-130	27.0-29.0	220-320

Ghi chú: $T_{tb} (^{\circ}\text{C})$ - Nhiệt độ trung bình; TLM – Tổng lượng mưa

2. Thủy văn

Trong tháng mực nước tại các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng kết hợp của thủy triều biển Đông và lũ thượng nguồn; theo xu thế lên cao dần đến cuối tháng, đến cuối tháng mực nước khu vực đầu nguồn ở dưới mức báo động I, mực nước nội đồng Tháp Mười ở mức báo động II, mực nước khu vực cuối nguồn ở mức báo động III. Nhìn chung, mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng từ 0,1 đến 0,2 m.

Dự báo mực nước cao nhất tại các trạm trong tháng 09/2025 như sau:

Trạm	Đặc trưng	Ngày xuất hiện	Mực nước (cm)	So với cùng kỳ năm 2024 (cm)
Hồng Ngự	Hmax	25	320	Xấp xỉ
Tràm Chim	Hmax	25	230	Cao hơn 2
Trường Xuân	Hmax	25	195	Cao hơn 12
Mỹ An	Hmax	25	180	Cao hơn 1
Cao Lãnh	Hmax	25	230	Thấp hơn 3
Sa Đéc	Hmax	25	205	Thấp hơn 3
Mỹ Tho	Hmax	10	165	Cao hơn 35
Hòa Bình	Hmax	10	140	Cao hơn 24
Hậu Mỹ Bắc	Hmax	10	130	Cao hơn 33

IV. Tình hình thiệt hại thiên tai

1. Thiệt hại từ ngày 01/8/2025 đến ngày 30/8/2025

Theo báo cáo về tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn 04 xã phường (Phường Cao Lãnh, xã Thanh Bình, xã Thường Phước và xã Tân Long, cụ thể như sau:

- **Về thiệt hại do mưa lớn kèm dông lốc:** tốc mái 02 căn (01 căn tại ấp Tân Hòa A, xã Thanh Bình và 01 căn tại Xã Mỹ An Hưng)

- **Về thiệt hại do sạt lở bờ sông:** Trong tháng xảy ra 08 vụ sạt lở bờ sông cụ thể:

+ Sạt lở sông Tiền: Xảy ra 03 vụ sạt lở sông Tiền tại Phường Cao Lãnh, kè Thường Thới Tiền xã Thường Phước và Tân Long với tổng chiều dài sạt lở là 348m, tổng diện tích sạt lở 1.176 m².

+ Sạt lở nội đồng: Xảy ra 01 vụ với 5 điểm sạt lở tại xã Mỹ Hiệp với tổng chiều dài sạt lở 186 m, tổng diện tích sạt lở 551 m².

2. Tổng thiệt hại từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/8/2025

Tính từ đầu năm đến ngày 30/8/2025, sạt lở, mưa lớn kèm dông lốc, sấm sét gây thiệt hại khoảng **191,7 tỷ đồng**. Cụ thể:

2.1. Về thiệt hại do mưa lớn kèm dông lốc, sấm sét:

- **Về người:** 02 người chết do bị sét đánh, 21 người bị thương

- **Về tài sản:** thiệt hại 732 căn. Trong đó: Sập: 73 căn, tốc mái: 659 căn nhà.

- **Về sản xuất Nông nghiệp:** 7.676 cây ăn trái các loại, 26,5ha lúa, 600 bụi môn, 3ha đậu đũa, 1,3ha bắp, 0.16 ha cây ăn trái, 3.035 tấn sầu riêng, ngã đổ 643 cây xanh, 350 cây chuối.

Ngoài ra, còn làm hư hỏng 11 phòng học; 43 trụ điện bị đổ; 03 đèn năng lượng, 1.450 m điện chiếu sáng, 6 chuồng (gà, bò), 2 cổng chào, 2 nhà kho, 2 nhà xe.

- **Ước tính tổng thiệt hại do dông lốc từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/8/2025 khoảng 33,7 tỷ đồng.**

2.2. Về thiệt hại do sạt lở bờ sông

- Sạt lở sông Tiền: Xảy ra 07 vụ sạt lở sông Tiền tại các xã: 03 vụ xã Tân Long; 03 vụ phường Cao Lãnh (02 vụ khóm Đông Hòa, và 01 vụ xã Tịnh Thới cũ) và 01 vụ sạt lở nghiêm trọng kè Thường Thới Tiền xã Thường Phước² với tổng chiều dài các vụ sạt lở 508 m, diện tích sạt 3.116 m²

- Sạt lở nội đồng: Xảy ra 100 vụ sạt lở, sụp lún với chiều dài sạt lở là 14.945 mét, diện tích 1.481 m², làm sập 01 căn nhà

- **Ước tổng thiệt hại do sạt lở khoảng 158 tỷ đồng.**

V. Kiến nghị

² UBND Tỉnh công bố Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 về việc Về việc công bố tình huống khẩn cấp sạt lở bờ sông Tiền khu vực Kè chống xói lở bờ sông Tiền khu vực thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự (nay là xã Thường Phước), tỉnh Đồng Tháp

Để chủ động phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong thời gian tới, nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và tài sản của nhân dân và Nhà nước, Chi cục Thủy lợi đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 353/UBND-KT ngày 31/7/2025 về việc chủ động ứng phó với mưa lũ, dông, lốc, sét, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở bờ sông và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm trên địa bàn tỉnh từ nay đến cuối năm 2025.

- Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo và diễn biến mưa, dông, sấm sét và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm khác do các cơ quan chuyên môn cung cấp; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến tài liệu truyền thông về phòng chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết, chủ động phòng tránh³.

- Hiện nay mực nước đang lên nhanh hơn trung bình nhiều năm kết hợp với mưa lớn nguy cơ gây ngập úng tại các ô bao trũng, thấp; đề nghị các địa phương tăng cường kiểm tra đê bao, cống đập, máy bơm tiêu úng, gia cố các đoạn đê bao còn thấp, xung yếu, cống đập xuống cấp, có phương án chủ động bơm tiêu úng bảo vệ sản xuất nông nghiệp. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra những điểm trọng yếu xảy ra sạt lở để chủ động phòng tránh.

- Tổ chức theo dõi diễn biến của thiên tai, chủ động ứng phó với những tình huống xấu có thể xảy ra. Tổng hợp, báo cáo về Chi cục Thủy lợi (Khu phố Trung Lương, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp, *Điện thoại: 02733.855.108; email: Chonglutbaodongthap@gmail.com*) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chi cục Trồng Trọt và Bảo vệ thực vật;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Phòng Kinh tế và Phòng Kinh tế hạ tầng đô thị các xã phường;
- Báo và Đài PTTH Đồng Tháp;
- Lưu : VT, PCTT (Bích)

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Quang Thái

³ **Tài liệu truyền thông sử dụng phổ biến gồm:** Tài liệu truyền thông hướng dẫn phòng, chống sét đánh; Tài liệu truyền thông hướng dẫn phòng chống dông, lốc, tố và vòi rồng; các clip và câu chuyện truyền thanh về “Bão, Áp thấp nhiệt đới, giông lốc và hướng dẫn chằng chống nhà cửa”, “Sét đánh và hướng dẫn phòng, chống sét đánh”; “Sạt lở bờ sông và ý thức của người dân”, “Lũ, ngập lụt và hướng dẫn ứng phó trước mùa mưa lũ”; “Xây dựng nhà trái phép lấn chiếm lòng sông và kênh rạch” (do Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Tỉnh phối hợp với các đơn vị thực hiện) được đăng tải trên <https://drive.google.com/drive/folders/1mdDuVrHfXtYa4JexLPZD5Z821CwyfcPG> hoặc tải về từ trang Web của Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng chống thiên tai https://phongchongthientai.mard.gov.vn/Pages/Trang-chu.aspx?fbclid=IwY2xjawGeiqNleHRuA2FlbQIxMAABHcDuDrQocjJrqsYlX5j3ZTHofbddAW8JJPvhP9LLy3HAfyXPhgQjMv8S7A_aem__4nnCWIH4P9YoMiS24MbXA